

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ VIỆT ĐỨC

Số: 345 /VD-QLDA

V/v mời chào giá dịch vụ tư vấn lập hồ sơ báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường thuộc dự án đầu tư xây dựng khoa Ung bướu và Xạ trị- Bệnh viện HN Việt Đức

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 23 tháng 1 năm 2025.

Kính gửi: Các nhà cung cấp dịch vụ tư vấn lập hồ sơ báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường tại Việt Nam

Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho dịch vụ: **Tư vấn lập hồ sơ báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường thuộc dự án đầu tư xây dựng khoa Ung bướu và Xạ trị- Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức**

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức. Địa chỉ: 40 Tràng Thi, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

KS. Nguyễn Văn Toàn. Tổ dự án - Phòng Quản trị, số phòng 109, nhà A1; Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, địa chỉ: 40 Tràng Thi - Hoàn Kiếm - Hà Nội.

3. Bệnh viện tiếp nhận báo giá đồng thời theo 2 hình thức sau:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Tổ dự án - Phòng Quản trị, số phòng 109, nhà A1; Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, địa chỉ: 40 Tràng Thi - Hoàn Kiếm - Hà Nội.

- Nhận qua email: vietduchospitalmuasam@gmail.com

toduanvietduchospital@gmail.com

(Lưu ý: Các đơn vị phải gửi báo giá đồng thời theo hai hình thức trên. Đơn vị cung cấp báo giá qua email phải ghi rõ số hiệu văn bản yêu cầu báo giá trong nội dung mail)

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 24 tháng 01 năm 2025 đến trước 17h ngày 04 tháng 02 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 04 tháng 02 năm 2025

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục công việc (Đề cương nhiệm vụ đính kèm):

➤ **Lập hồ sơ báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường thuộc dự án đầu tư xây dựng khoa Ung bướu và Xạ trị- Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức**

• Điều tra, thu thập, khảo sát hiện trạng Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, môi trường sinh thái và đa dạng sinh vật.

• Lập các chuyên đề, báo cáo.

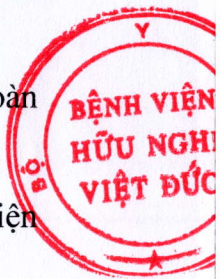
• Lấy mẫu, phân tích chất lượng môi trường nền và chương trình quan trắc

• Nộp và thẩm định

• Giải trình chỉnh sửa bổ sung, nộp lại và nhận kết quả

➤ **Tư vấn thiết kế sơ bộ hệ thống xử lý nước thải của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức”**

• Tư vấn thiết kế cơ sở



- Lập thuyết minh thiết kế cơ sở
- Lập thuyết minh vận hành hệ thống
- Khái toán tổng mức đầu tư trạm xử lý nước thải.

2. Địa điểm Lập hồ sơ báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường thuộc dự án đầu tư xây dựng khoa Ung bướu và Xạ trị- Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức: Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức tại số 40 Tràng Thi, Hàng Bông, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

3. Thời gian hoàn thành dự kiến: Tối đa 120 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực (bao gồm toàn bộ quá trình Lập hồ sơ báo cáo đề xuất cấp Giấy phép môi trường và tư vấn thiết kế sơ bộ hệ thống xử lý nước thải của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, không tính thời gian cơ quan chuyên môn thẩm định cấp giấy phép).

4. Các thông tin khác (nếu có):

4.1 Yêu cầu Hồ sơ báo giá gồm các tài liệu:

- Hồ sơ năng lực đơn vị chào giá bao gồm: Đăng ký kinh doanh; chứng chỉ hành nghề (nếu có); Danh sách cán bộ chủ chốt có bằng cấp, chứng chỉ đính kèm; Tối thiểu 01 Hợp đồng tương tự về tư vấn Lập hồ sơ báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường cho các bệnh viện trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

- Báo giá (Thuyết minh, Tổng dự toán, bảng tính chi phí nhân công, chuyên gia, bảng lương chuyên gia, chi phí khác, các bảng phân tích (nếu có)...). Giá chào đã bao gồm chi phí khảo sát thực tế tại Bệnh viện, thuê, chi phí và phụ phí khác.

4.2 Các quy định đối với báo giá:

- Báo giá phải được đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá ký và đóng dấu theo quy định và phải giải trình trước chủ đầu tư về các nội dung công việc, tiến độ thực hiện trong báo giá. *2/*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, Tổ QLDA. *TC*

GIÁM ĐỐC



Đương Đức Hùng

PHỤ LỤC 01
BIỂU MẪU BÁO GIÁ DỊCH VỤ
(Đính kèm Công văn số 345 /VĐ-QLDA ngày 23 / 01 /2025)

Các đơn vị thực hiện theo biểu mẫu báo giá dưới đây:

BÁO GIÁ (1)

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các hàng hóa như sau:

1. Báo giá cho dịch vụ tư vấn Lập hồ sơ báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường thuộc dự án đầu tư xây dựng khoa Ung bướu và Xạ trị- Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức (không tính thời gian cơ quan chuyên môn thẩm định cấp giấy phép), thành tiền:đồng. Giá chào đã bao gồm thuế, chi phí và phụ phí khác.

(Chi tiết dự toán chi phí đính kèm)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của dịch vụ tư vấn báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

, ngày.... tháng....năm.... Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp dịch vụ(2) (Ký tên, đóng dấu (nếu có))
--	---

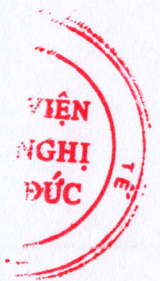
Ghi chú:

(1) Nhà cung cấp dịch vụ điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu

thầu quốc gia. Trong trường hợp này, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 2.

(2) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

**ĐỀ CƯƠNG NHIỆM VỤ LẬP HỒ SƠ BÁO CÁO ĐỀ XUẤT CẤP GIẤY PHÉP
MÔI TRƯỜNG BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ VIỆT ĐỨC THUỘC DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY
DỰNG KHOA UNG BƯỞU VÀ XẠ TRỊ - BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ VIỆT ĐỨC**

**ĐỊA ĐIỂM: SỐ 40 TRÀNG THI, PHƯỜNG HÀNG BÔNG, QUẬN HOÀN KIẾM,
HÀ NỘI**

I. MỤC ĐÍCH

- Thực hiện quy định của Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020.

II. PHẠM VI THỰC HIỆN

Phạm vi thực hiện của nhiệm vụ: Lập hồ sơ báo cáo đề xuất cấp Giấy phép môi trường Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức trình UBND quận Hoàn Kiếm thẩm định, phê duyệt.

III. CĂN CỨ PHÁP LÝ CỦA VIỆC THỰC HIỆN GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

1. Văn bản pháp lý làm căn cứ cho việc thực hiện Giấy phép môi trường

- Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội;

- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

- Quyết định số 87/QĐ-BTNMT ngày 14/1/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

- Thông tư số 10/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định kỹ thuật quan trắc môi trường và Quản lý thông tin, dữ liệu quan trắc chất lượng môi trường;

- Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020.

- QCVN 05:2023/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh;

- QCVN 26:2010/BTNMT: Âm học. Tiếng ồn khu vực công cộng và dân cư - Mức ồn tối đa cho phép;

- QCVN 08:2023/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt;

2. Các văn bản pháp lý

- Luật Thủ đô số 25/2012/QH13 ngày 21/11/2012;

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-VPQH ngày 15/7/2020 của Văn phòng Quốc hội ban hành hợp nhất Luật Xây dựng;

- Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 ngày 24/11/2017;

- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

- Các Nghị định của Chính phủ: số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019; số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023; xác thực hợp nhất tại Văn bản hợp nhất số 13/VBHN-BXD ngày 27/9/2023 của Bộ Xây dựng;

- Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;

- Thông tư 01/2021/TT-BXD ngày 19/05/2021 của Bộ Xây dựng ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng (QCVN 01:2021/BXD);

- Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;

- Quyết định số 70/2014/QĐ-UBND ngày 12/9/2014 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc chung thành phố Hà Nội;

- Quyết định số 72/2014/QĐ-UBND ngày 17/9/2014 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định về lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ và quản lý theo đồ án quy hoạch đô thị trên địa bàn thành phố Hà Nội;

- Văn bản số 4186/BXD-HĐXD ngày 08/10/2021 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn thực hiện Luật số 62/2020/QH14 về giấy phép xây dựng công trình;

- Văn bản số 4843/BXD-QHKT ngày 23/11/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số vấn đề vướng mắc trong quá trình thực hiện Luật Quy hoạch đô thị và Luật Xây dựng;

- Văn bản số 3167/QHKT-BSH ngày 21/7/2022 của Sở Quy hoạch - Kiến trúc Hà Nội về việc thực hiện Thông báo số 789-TB/TU ngày 20/6/2022 của Thành ủy;

- Quyết định số 15/2022/QĐ-UBND ngày 30/3/2022 của UBND Thành phố Hà Nội ban hành quy định một số nội dung về quản lý đầu tư các chương trình, dự án đầu tư công của Thành phố Hà Nội;

IV. THÔNG TIN DỰ ÁN

1. Chủ đầu tư

Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức

2. Vị trí, giới hạn khu vực thực hiện dự án

2.1. Vị trí khu vực thực hiện dự án

- Khu vực thực hiện dự án nằm trong khuôn viên Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, địa chỉ tại số 40 Tràng Thi, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

2.2. Ranh giới khu vực dự án

- Phía Bắc: giáp khu dân cư
- Phía Nam: Đường Tràng Thi
- Phía Tây: giáp đường Quán Sứ
- Phía Đông: Giáp đường Phủ Doãn

3. Hiện trạng sử dụng đất của Bệnh viện

- Tổng diện tích đất thực hiện là 34.698 m², nằm trong địa giới hành chính của Phường Hàng Bông, Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

4. Quy mô dự kiến đầu tư các Công trình trong Bệnh viện

- Xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung công suất 2.000 m³/ngày.đêm
- Xây dựng khoa Ung Bướu và xạ trị
- Xây dựng nhà ăn Bệnh viện
- Xây dựng Trung tâm khám, chữa bệnh chất lượng cao và quốc tế

5. Tiến độ thực hiện dự kiến đầu tư các Công trình trong Bệnh viện:

- Giai đoạn năm 2024-2026:
 - + Xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung công suất 2.000 m³/ngày.đêm
 - + Xây dựng nhà ăn bệnh viện
- Giai đoạn năm 2024-2027:
 - + Xây dựng khoa Ung Bướu và xạ trị
- Giai đoạn năm 2029-2034:
 - + Xây dựng Trung tâm khám, chữa bệnh chất lượng cao và quốc tế

V. NỘI DUNG CÔNG VIỆC

1. Căn cứ thực hiện

- Tổng diện tích đất hiện trạng của Bệnh viện là 34.698 m².
- Dự án thuộc số thứ tự 02, mục II, Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị

định số 08/2022/NĐ-cp ngày 10 tháng 01 năm 2022 của chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật bảo vệ môi trường (Dự án nhóm III) nên căn cứ theo quy định tại khoản 1, Điều 39 và khoản 4, Điều 41 Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 thì Dự án thuộc đối tượng phải lập Giấy phép môi trường trình UBND quận Hoàn Kiếm thẩm định và phê duyệt.

2. Nội dung thực hiện

2.1. Điều tra, thu thập, khảo sát hiện trạng, môi trường sinh thái và đa dạng sinh vật

- Nhân công khảo sát sơ bộ địa điểm thực hiện dự án và toàn bộ Bệnh viện, các thành phần môi trường xung quanh khu vực thực hiện phục vụ lập kế hoạch khảo sát và lập Báo cáo đề xuất cấp Giấy phép môi trường.

- Nhân công khảo sát môi trường và tài nguyên sinh vật xung quanh khu vực thực hiện

- Nhân công tiến hành đo đạc, lấy mẫu phân tích về hiện trạng môi trường khu vực tiếp nhận các loại chất thải của dự án và toàn bộ Bệnh viện. (3 mẫu không khí, 1 mẫu nước thải).

2.2. Lập các chuyên đề, báo cáo

2.2.1. Căn cứ thực hiện

Căn cứ theo nội dung Báo cáo đề xuất cấp Giấy phép môi trường tại mẫu tại Phụ lục XI của nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

2.2.2. Nội dung thực hiện

2.2.2.1. Chương 1: Thông tin chung về Dự án

- Tổng hợp, thống kê các thông tin về địa điểm, quy mô hiện trạng và quy mô của dự án, toàn bệnh viện sau khi cải tạo

- Tổng hợp, mô tả về công suất, quy trình hoạt động của dự án, của Bệnh viện

- Báo cáo: Tổng hợp, liệt kê nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, phế liệu, điện năng, hóa chất sử dụng, nguồn cung cấp điện, nước của dự án và của Bệnh viện giai đoạn cải tạo và hoạt động

2.2.2.3. Chương 2: Sự phù hợp của dự án với quy hoạch, khả năng chịu tải của môi trường

- Báo cáo: Đánh giá sự phù hợp của dự án với quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia, quy hoạch tỉnh, phân vùng môi trường.

- Báo cáo Đánh giá sự phù hợp của dự án đầu tư với khả năng chịu tải của môi trường tiếp nhận chất thải.

2.2.2.4. Chương 3: Hiện trạng môi trường nơi thực hiện dự án

(Handwritten mark)

- Báo cáo: Tổng hợp dữ liệu về hiện trạng môi trường khu vực thực hiện dự án: các thành phần môi trường có khả năng chịu tác động trực tiếp bởi dự án; các đối tượng nhạy cảm về môi trường gần nhất có thể bị tác động của dự án.

- Báo cáo: Mô tả về môi trường tiếp nhận nước thải của dự án:

- Mô tả đặc điểm tự nhiên khu vực nguồn nước tiếp nhận nước thải: hệ thống sông suối, kênh, rạch, hồ ao khu vực tiếp nhận nước thải; chế độ thủy văn của nguồn nước; diễn biến dòng chảy, lưu lượng dòng chảy.

- Mô tả chất lượng nguồn tiếp nhận nước thải: đánh giá chất lượng nguồn nước khu vực tiếp nhận nước thải trên cơ sở kết quả phân tích chất lượng nước nguồn tiếp nhận và kết quả thu thập tài liệu, số liệu liên quan đến diễn biến chất lượng nguồn nước tiếp nhận.

- Mô tả các hoạt động khai thác, sử dụng nước tại khu vực tiếp nhận nước thải: hiện trạng khai thác, sử dụng nước khu vực nguồn nước tiếp nhận (nêu rõ các hoạt động, mục đích khai thác, sử dụng nước chính, khoảng cách, vị trí các công trình so với vị trí dự kiến xả nước thải).

- Mô tả hiện trạng xả nước thải vào nguồn nước khu vực tiếp nhận nước thải: các hoạt động xả nước thải khác vào nguồn nước khu vực tiếp nhận nước thải

- Đánh giá hiện trạng các thành phần môi trường đất, nước, không khí nơi thực hiện dự án:

2.2.2.4. Chương 4: Đề xuất các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường của dự án đầu tư

1. Đề xuất các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường trong giai đoạn thi công xây dựng dự án:

1.1. Về công trình, biện pháp xử lý nước thải: Thuyết minh chi tiết về quy mô, công suất, công nghệ của công trình thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt và nước thải công nghiệp (nếu có).

1.2. Về công trình, biện pháp lưu giữ rác thải sinh hoạt, chất thải xây dựng, chất thải rắn công nghiệp thông thường và chất thải nguy hại: Mô tả quy mô, vị trí của khu vực lưu giữ tạm thời các loại chất thải.

1.3. Về công trình, biện pháp xử lý bụi, khí thải: Các công trình giảm thiểu bụi, khí thải trong quá trình thi công xây dựng dự án, đảm bảo đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường.

1.4. Về công trình, biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung: Mô tả các công trình, biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung.

1.5. Các biện pháp bảo vệ môi trường khác (nếu có).

2. Đề xuất các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường trong giai đoạn dự án đi vào vận hành

2.1. Về công trình, biện pháp xử lý nước thải:

- Thuyết minh về quy mô, công suất, quy trình vận hành, hóa chất, chất xúc tác sử dụng của từng công trình xử lý nước thải dự kiến xây dựng hoặc hệ thống thiết bị xử lý nước thải đồng bộ, hợp khối (có sơ đồ minh họa quy trình công nghệ xử lý); yêu cầu về quy chuẩn, tiêu chuẩn (nếu có) áp dụng đối với nước thải sau xử lý; CO/CQ của hệ thống thiết bị xử lý nước thải đồng bộ, hợp khối (nếu có);

- Các thông số cơ bản của từng hạng mục và của cả công trình xử lý nước thải, kèm theo bản vẽ thiết kế cơ sở hoặc thiết kế bản vẽ thi công đối với dự án chỉ yêu cầu thiết kế một bước (sau đây gọi tắt là bản vẽ thiết kế, đính kèm tại Phụ lục của báo cáo);

- Các thiết bị, hệ thống quan trắc nước thải tự động, liên tục (nếu có). CO/CQ và phiếu kiểm định, hiệu chuẩn hoặc thử nghiệm của thiết bị, hệ thống quan trắc nước thải tự động, liên tục (nếu có);

- Mô tả các biện pháp xử lý nước thải khác (nếu có).

2.2. Về công trình, biện pháp xử lý bụi, khí thải:

- Thuyết minh chi tiết về quy mô, công suất, quy trình vận hành, hóa chất, chất xúc tác sử dụng của từng công trình xử lý bụi, khí thải; yêu cầu về quy chuẩn, tiêu chuẩn (nếu có) áp dụng đối với bụi, khí thải sau xử lý. CO/CQ của hệ thống thiết bị xử lý khí thải đồng bộ, hợp khối (nếu có);

- Các thông số cơ bản của từng hạng mục và của cả công trình xử lý bụi, khí thải, kèm theo bản vẽ thiết kế (đính kèm tại Phụ lục báo cáo);

- Các thiết bị, hệ thống quan trắc khí thải tự động, liên tục (nếu có), CO/CQ và phiếu kiểm định, hiệu chuẩn hoặc thử nghiệm của thiết bị, hệ thống quan trắc khí thải tự động, liên tục (nếu có);

- Mô tả các biện pháp xử lý bụi, khí thải khác (nếu có).

2.3. Về công trình, biện pháp lưu giữ, xử lý chất thải rắn (gồm: rác thải sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại):

- Dự báo về khối lượng chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phát sinh trong quá trình vận hành; chất thải nguy hại phát sinh (kg/năm và kg/tháng);

- Thuyết minh chi tiết về quy mô, công suất, quy trình vận hành, hóa chất, chất xúc tác sử dụng của từng công trình lưu giữ, xử lý chất thải;

- Các thông số cơ bản của từng hạng mục và của cả công trình lưu giữ, xử lý chất thải, kèm theo dự thảo bản vẽ thiết kế (đính kèm tại Phụ lục báo cáo);

- Mô tả các biện pháp lưu giữ, xử lý chất thải rắn khác (nếu có).

2.4. Về công trình, biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung, bảo đảm quy chuẩn kỹ thuật về môi trường:

- Mô tả chi tiết các công trình giảm thiểu tiếng ồn, độ rung phát sinh trong giai đoạn vận hành của dự án;

- Mô tả các biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung khác (nếu có).

2.5. Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong quá trình vận hành thử nghiệm và khi dự án đi vào vận hành:

- Mô tả chi tiết các công trình, thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong quá trình vận hành thử nghiệm và trong quá trình hoạt động (nếu có), trong đó phải làm rõ quy mô, công suất, quy trình vận hành và các thông số kỹ thuật cơ bản của công trình;

- Mô tả biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường khác (nếu có).

2.6. Biện pháp bảo vệ môi trường đối với nguồn nước công trình thủy lợi khi có hoạt động xả nước thải vào công trình thủy lợi (nếu có).

3. Tổ chức thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường

- Danh mục công trình, biện pháp bảo vệ môi trường của dự án đầu tư.

- Kế hoạch xây lắp các công trình xử lý chất thải, bảo vệ môi trường, thiết bị quan trắc nước thải, khí thải tự động, liên tục.

- Kế hoạch tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường khác.

- Tóm tắt dự toán kinh phí đối với từng công trình, biện pháp bảo vệ môi trường.

- Tổ chức, bộ máy quản lý, vận hành các công trình bảo vệ môi trường.

4. Nhận xét về mức độ chi tiết, độ tin cậy của các kết quả đánh giá, dự báo:

Nhận xét khách quan về mức độ tin cậy, chi tiết của những kết quả đánh giá, dự báo về các tác động môi trường có khả năng xảy ra trong quá trình triển khai dự án đầu tư. Đối với các vấn đề còn thiếu độ tin cậy cần thiết, phải nêu rõ các lý do khách quan, chủ quan.

2.2.2.5. Chương 5: Nội dung đề nghị cấp Giấy phép môi trường

- Nội dung đề nghị cấp phép đối với nước thải

- Nội dung đề nghị cấp phép đối với khí thải

- Nội dung đề nghị cấp phép đối với tiếng ồn, độ rung

2.2.2.7. Chương VI: Kế hoạch vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải và chương trình quan trắc môi trường của dự án

- Thời gian dự kiến vận hành thử nghiệm:
- Kế hoạch quan trắc chất thải, đánh giá hiệu quả xử lý của các công trình, thiết bị xử lý chất thải
- Chương trình quan trắc môi trường định kỳ
- Chương trình quan trắc tự động, liên tục chất thải
- Hoạt động quan trắc môi trường định kỳ, quan trắc môi trường tự động, liên tục khác theo quy định của pháp luật có liên quan hoặc theo đề xuất của Bệnh viện
- Kinh phí thực hiện quan trắc môi trường hằng năm

2.2.2.8. Chương VII. Cam kết của Bệnh viện

- Cam kết về tính chính xác, trung thực của hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường.
- Cam kết việc xử lý chất thải đáp ứng các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về môi trường và các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác có liên quan.

2.2. Lấy mẫu, phân tích chất lượng môi trường nền và chương trình quan trắc

2.2.1. Căn cứ thực hiện

- Căn cứ mẫu báo cáo tại chương 3, mục 4 của Phụ lục XI, phụ lục kèm theo nghị định số 08:2022/NĐ-CP “Kết quả đo đạc, lấy mẫu phân tích, đánh giá hiện trạng môi trường khu vực tiếp nhận các loại chất thải của bệnh viện được thực hiện ít nhất là 03 đợt khảo sát”;

- Căn cứ theo Thông tư số 10/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định kỹ thuật quan trắc môi trường và Quản lý thông tin, dữ liệu quan trắc chất lượng môi trường;

2.2.2. Phạm vi thực hiện

- Thu thập tài liệu liên quan, khảo sát tổng quan bệnh viện. Trên cơ sở đó, phân tích về tình trạng phát sinh, xử lý các chất thải phát sinh của cơ sở và các tác động khi xả các chất thải vào nguồn tiếp nhận. Từ đó xác định các vị trí phù hợp với loại hình hoạt động của bệnh viện để tiến hành đo đạc, lấy mẫu hiện trường.

- Khảo sát, đo đạc, lấy mẫu, phân tích chất lượng môi trường không khí, nước thải theo thực tế để đánh giá hiện trạng môi trường nền.

- Bảo quản, phân tích theo các phương pháp đã được chứng nhận.
- Xây dựng phiếu kết quả các số liệu phân tích.
- Đánh giá hiện trạng môi trường nền tại khu vực Bệnh viện.

2.2.3. Nội dung chương trình quan trắc

a. Quan trắc môi trường không khí

- Trong giai đoạn thi công các công trình phát sinh bụi, khí thải có khả năng gây ô nhiễm môi trường không khí. Vì vậy cần lấy mẫu môi trường không khí trước khi thực hiện các công trình để làm môi trường nền đánh giá mức độ ô nhiễm.

- Căn cứ theo quy mô, hiện trạng xung quanh khu đất của Bệnh viện; các chỉ tiêu với giới hạn cho phép trong QCVN 26:2010/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn; QCVN 27:2010/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung; QCVN 05:2023/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh và các yếu tố khí tượng có khả năng ảnh hưởng tới quá trình lan truyền chất ô nhiễm trong không khí, lựa chọn các thông số: Bụi TSP, tiếng ồn, nhiệt độ, độ ẩm, hướng gió, tốc độ gió, độ rung, CO, NO₂, SO₂. Căn cứ theo loại hình các công trình và mục đích thực tế cần nhằm đánh giá hiện trạng môi trường không khí tại khu vực đó để xác định thông số quan trắc và vị trí quan trắc.

+ Số mẫu: 10 thông số x 03 vị trí x 3 lần = 9 mẫu

+ Thông số: Bụi TSP, tiếng ồn, nhiệt độ, độ ẩm, hướng gió, tốc độ gió, độ rung, CO, NO₂, SO₂.

b. Quan trắc nước thải

- Hiện trạng Bệnh viện đang hoạt động và trong giai đoạn thi công các công trình sẽ phát sinh thêm nước thải của cán bộ công nhân, do đó cần lấy mẫu hiện trạng nước thải để đánh giá chất lượng nước thải của Bệnh viện.

- Căn cứ theo quy mô, hiện trạng xung quanh khu đất thực hiện các công trình; Nước thải của Bệnh viện sau xử lý xả ra hệ thống thoát nước chung của thành phố. Với loại hình là bệnh viện, căn cứ theo QCVN 28:2010/BTNMT về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước thải y tế.

+ Số mẫu: 15 thông số x 01 vị trí x 3 lần = 3 mẫu

+ Thông số: pH, BOD₅, COD, TSS, Amoni, Nitrat, Sunfua, Phosphat, dầu mỡ ĐTV, Tổng hoạt độ phóng xạ α, Tổng hoạt độ phóng xạ β, Tổng Coliform, Salmonella, Shigella, Vibrio Cholerae.

2.3. Nộp và thẩm định

- Sau khi hoàn thiện Báo cáo Đề xuất cấp giấy phép môi trường, đơn vị tư vấn nộp hồ sơ Báo cáo Đề xuất cấp giấy phép môi trường theo quy định lên UBND quận Hoàn Kiếm.

- UBND quận Hoàn Kiếm tiến hành rà soát hồ sơ, ra văn bản thông báo bổ sung hồ sơ.

- Chủ đầu tư phối hợp với đơn vị tư vấn cung cấp bổ sung hồ sơ để tư vấn hoàn thiện báo cáo theo Thông báo bổ sung hồ sơ do UBND quận Hoàn Kiếm ban hành.

- Đơn vị tư vấn phối hợp với chủ đầu tư cùng với đoàn kiểm tra của UBND quận Hoàn Kiếm đi kiểm tra, thẩm định thực tế tại bệnh viện.

- Hội đồng thẩm định để trình bày và giải trình về các nội dung có trong Báo cáo đề xuất cấp Giấy phép môi trường.

- UBND quận Hoàn Kiếm tổng hợp Biên bản họp Hội đồng thẩm định, ban hành văn bản thông báo kết quả thẩm định.

2.5. Giải trình chỉnh sửa bổ sung, nộp lại và nhận kết quả

- Chủ đầu tư phối hợp với đơn vị tư vấn cung cấp bổ sung thông tin, tài liệu theo Biên bản họp Hội đồng thẩm định để giải trình, chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ theo ý kiến của Hội đồng thẩm định sau khi thẩm định và nộp lại UBND quận Hoàn Kiếm.

- Nhận giấy phép môi trường được UBND quận Hoàn Kiếm phê duyệt.

3. NỘI DUNG THỰC HIỆN TƯ VẤN THIẾT KẾ SƠ BỘ HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI

- Tư vấn thiết kế cơ sở
- Lập thuyết minh thiết kế cơ sở
- Lập thuyết minh vận hành hệ thống

BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ VIỆT ĐỨC
GIÁM ĐỐC



Dương Đức Hùng